

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGUYỄN BÌNH
TỈNH CAO BẰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nguyễn Bình, ngày 19 tháng 12 năm 2017

Số: 38 / 2017 /QĐST- HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 11; 12; 14; 15 Nghị Quyết 326/2016 UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội có hiệu lực từ ngày 01/ 01/ 2017.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 12 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 30/2017/TLST-DSHNGĐ ngày 25 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Hoàng Thị P** ; sinh năm 1955

- Bị đơn: Ông **Lục Thanh C**; sinh năm 1954

Cùng trú tại: Tổ dân phố 4, thị trấn N, huyện B, Cao Bằng.

- Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Anh **Lục Văn C** ; sinh năm 1982

2. Chị **Lục Thị Đ**; sinh năm 1984

3. Anh **Lục Minh Đ**; sinh năm 1986

Cùng trú tại: Tổ dân phố 4, thị trấn N, huyện B, Cao Bằng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Nguyên đơn: bà Hoàng Thị P yêu cầu :

Về phần nhà cửa và toàn bộ phần đất đai, cũng như các tài sản khác, bà P chỉ yêu cầu ông C thanh toán cho bà tổng số tiền công sức đóng góp về tài sản

chung là: 110.000.000,đ (*Một trăm mười triệu đồng*), ngoài ra bà không còn yêu cầu gì thêm.

- Bị đơn: ông Lục Thanh C đồng ý với yêu cầu của bà P và ông sẽ có trách nhiệm thanh toán số tiền: 110.000.000, (*Một trăm mười triệu đồng*) cho bà P.

- Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là anh Lục Văn C, chị Lục Thị Đ, anh Lục Minh Đ, cùng nhất trí với thỏa thuận của bà P và ông C. Do bà P không còn yêu cầu được chia đôi số tài sản và việc ông C đã đồng ý thanh toán cho bà P 110.000.000,đ (*Một trăm mười triệu đồng*), nên anh C, chị Đ, anh Đ, không còn yêu cầu bà P, ông C trả cho anh chị số tiền đã đóng góp cùng bố mẹ, xây dựng cải tạo, sửa chữa ngôi nhà nhà xây cấp 4 và tiền xây dựng ngôi nhà xây 02 tầng xây dựng năm năm 2008.

- Về phần án phí: Miễn nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho bà Hoàng Thị P và ông Lục Thanh C.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nông Hà Nam